

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **2818** /BNN- KL

Hà Nội, ngày **09** tháng **5** năm **2008**

Về tăng cường thực hiện công tác giao rừng,
cho thuê rừng và quản lý nương rẫy.

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành các văn bản chỉ đạo địa phương tổ chức triển khai thực hiện ngay hai đề án về giao rừng, cho thuê rừng và hỗ trợ người dân vùng cao canh tác nông lâm nghiệp bền vững trên đất nương rẫy (công văn số 2963/BNN- KL) và đề nghị địa phương tăng cường tổ chức thực hiện công tác giao rừng, cho thuê rừng và quản lý canh tác nương rẫy (công văn số 3595 /BNN- KL); đồng thời ban hành Thông tư liên tịch số 52/2008/TTLT- BNN- BTC ngày 14/4/2008 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn- Bộ Tài chính Hướng dẫn trợ cấp gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở miền núi trồng rừng thay thế nương rẫy và hướng dẫn các địa phương điều tra đánh giá hiện trạng công tác giao rừng, cho thuê rừng và quản lý canh tác nương rẫy để phục vụ cho công tác này. Tuy nhiên, đến nay việc triển khai thực hiện công tác giao rừng, cho thuê rừng và quản lý canh tác nương rẫy ở nhiều địa phương còn chậm.

Để tổ chức triển khai thực hiện công tác giao rừng, cho thuê rừng và quản lý nương rẫy đạt hiệu quả thiết thực, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Khẩn trương tổ chức xây dựng đề án giao rừng, cho thuê rừng, giao đất lâm nghiệp ở địa phương và phê duyệt, để trên cơ sở đó xây dựng dự án đầu tư việc giao rừng, cho thuê rừng, giao đất lâm nghiệp trên toàn tỉnh, đảm bảo từng khu rừng phải có chủ quản lý thực sự theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật về đất đai. Kinh phí xây dựng dự án được bố trí trong nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế của địa phương.

2. Chỉ đạo các cấp, ngành ở địa phương rà soát lại diện tích rừng hiện do Ủy ban nhân dân cấp xã, huyện đang quản lý, đồng thời có ngay phương án quản lý bảo vệ rừng. Trong đó, cần ưu tiên giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn và hộ gia đình.

3. Đơn đốc Chi Cục Kiểm lâm khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 52/2008/TTLT- BNN- BTC để bảo đảm trợ cấp gạo kịp thời cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở miền núi trồng rừng thay thế nương rẫy.

4. Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm khẩn trương tổ chức thực hiện việc điều tra đánh giá hiện trạng công tác giao rừng, cho thuê rừng và quản lý canh tác nương rẫy (có nội dung chi tiết hướng dẫn thực hiện gửi kèm), để phục vụ cho việc xây dựng đề án, dự án, phương án triển khai công tác công tác giao rừng, cho thuê rừng và quản lý canh tác nương rẫy; đồng thời, cơ sở dữ liệu về hiện trạng giao đất, giao rừng, cho thuê rừng và tình hình canh tác nương rẫy là cơ sở để xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về giao rừng, cho thuê rừng và cơ sở dữ liệu về quản lý canh tác nương rẫy, nhằm phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành ở cơ sở.

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 30/8/2008, theo địa chỉ: Cục Kiểm lâm, Nhà A3, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình- Hà Nội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sớm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có các vấn đề vướng mắc, liên hệ theo số điện thoại: 04. 7335674 hoặc 04. 7340793; Fax: 04. 7335685./.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM LÂM**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Thứ trưởng Hứa Đức Nhị (để b/c);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm các tỉnh;
- Lưu VT, KL.



Hà Công Tuấn

HƯỚNG DẪN LẬP PHIẾU ĐIỀU TRA
HIỆN TRẠNG GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG VÀ QUẢN LÝ NƯƠNG RÃY
(Kèm theo Công văn số: 2818/BNN-KL, ngày 09 tháng 5 năm 2008)

1. Phiếu điều tra về diện tích rừng cấp xã

Phiếu 01: ĐIỀU TRA VỀ DIỆN TÍCH RỪNG CẤP XÃ

Tỉnh _____, huyện _____

Xã	Chức năng 3LR	Loại rừng	Diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)

Ngày điều tra: / /2008

Người điều tra:

Ghi chú:

- a) Mã thống kê của loại rừng: Rừng tự nhiên: 1100; Rừng trồng: 1200
- b) Phương pháp thu thập thông tin của phiếu này:
 - Đối với các địa phương chưa thực hiện phần mềm DBR hoặc TKR thì phải lập phiếu điều tra cho từng xã.
 - Đối với các địa phương đã thực hiện phần mềm DBR hoặc TKR thì thực hiện các bước sau đây:
 - + Cài đặt phần mềm DBR v6.8 cập nhật ngày 01/5/2008 hoặc cài đặt phần mềm TKR v3.8 cập nhật ngày 28/4/2008 (đặt tại website Kiểm lâm có địa chỉ:
<http://www.kiemlam.org.vn/Desktop.aspx/News/Cac-phan-mem/>)
 - + Chạy phần mềm DBR hoặc TKR và in biểu số 7 (chọn dạng đưa ra là Excel) cho từng huyện. Các tệp Excel được lưu trong thư mục DBR2008\DOC hoặc TKR2008\DOC. Ví dụ 1: Dùng phần mềm TKR tính biểu 7 của huyện Bảo Lạc, Cao Bằng thì tệp **BLA_7.XLS** được chứa trong thư mục C:\TKR2008\DOC\BLA. Hãy copy tệp này vào thư mục C:\DTCBGR\DOC\CBA\. Ví dụ 2: Dùng phần mềm DBR tính biểu 7 cho huyện Gia Viễn, Ninh Bình thì tệp **Giavien_7.XLS** được chứa trong thư mục C:\DBR2008\DOC\NBI\GIAVIEN\. Hãy copy tệp này vào thư mục C:\DTCBGR\DOC\NBI\ và đổi tên là **GVI_7.XLS** (GVI là mã của huyện Gia Viễn được sử dụng trong phần mềm DTCBGR).
 - + Chạy phần mềm DTCBGR v2.0 cập nhật ngày 01/5/2008, sử dụng chức năng nhập tự động.

2. Phiếu điều tra tình hình canh tác nương rẫy

Phiếu 02: TÌNH HÌNH CANH TÁC NƯƠNG RẪY

Huyện: _____, tỉnh _____

Đơn vị: ha

Xã	TK	KH	Lô	Diện tích	nguồn gốc	Loại nương rẫy	Hiện trạng sử dụng	Định hướng sản xuất	Tên chủ quản lý	Thôn, bản
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

Ngày điều tra: / /2008

Người điều tra:

Giải thích:

- Nguồn gốc nhận các giá trị:
 - DD: Đất quy hoạch cho LN thuộc rừng đặc dụng
 - PH: Đất quy hoạch cho LN thuộc rừng phòng hộ
 - SX: Đất quy hoạch cho LN thuộc rừng sản xuất
 - NN: Đất nông nghiệp
- Loại nương rẫy: Cố định; không cố định
- Hiện trạng sử dụng:
 - Trồng cây lương thực, ngắn ngày
 - Cây CN, cây ăn quả dài ngày
 - Đồng cỏ chăn nuôi
 - Trồng cây khác
- Hướng sản xuất:
 - Thâm canh nương rẫy
 - Trồng rừng
 - Mục đích khác

Những địa phương đã thực hiện phần mềm DBR (quản lý đến lô trạng thái) thì các lô nương rẫy phải có trạng thái là “Nương rẫy (LN)” có mã thống kê là 2005 hoặc “Nương rẫy (NN)” có mã thống kê 3001. Chạy phần mềm DTCBGR v2.0 cập nhật ngày 01/5/2008 để nhập tự động nương rẫy từ số liệu của DBR (theo chỉ dẫn của phần mềm).

3. Phiếu điều tra tình hình giao rừng, cho thuê rừng

Phiếu 3: TÌNH HÌNH GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG

Huyện _____, tỉnh _____

Đơn vị: ha

Xã	TK	KH	Lô	3 LR	Loại rừng	Diện tích	Kiểu quản lý	Đối tượng được giao, cho thuê	Loại giấy chứng nhận	Số hiệu giấy chứng nhận quyền SD	Tên chủ quản lý	Thôn, bản
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)

Ngày điều tra: / / 2008

Người điều tra:

Giải thích phiếu số 3

1. 3LR nhận các giá trị:
 - DD: Đất quy hoạch cho rừng đặc dụng
 - PH: Đất quy hoạch cho rừng phòng hộ
 - SX: Đất quy hoạch cho rừng sản xuất
 2. Loại rừng: 1100 - Rừng tự nhiên
1200 - Rừng trồng
 3. Kiểu quản lý: Giao rừng; Thuê rừng
 4. Đối tượng được giao rừng:
 - Doanh nghiệp nhà nước
 - BQL rừng ĐD; BQL rừng PH
 - Đơn vị vũ trang
 - Hộ gia đình, cá nhân
 - Cộng đồng dân cư
 - Người Việt định cư ở nước ngoài
 - Tổ chức, cá nhân nước ngoài
 - Tổ chức khác
 5. Đối tượng được cho thuê rừng
 - Tổ chức kinh tế
 - Hộ gia đình, cá nhân
 - Người Việt định cư ở nước ngoài
 - Tổ chức, cá nhân nước ngoài
 - Tổ chức, cá nhân nước ngoài
 6. Loại giấy chứng nhận:
 - Quyền sử dụng đất (chưa giao rừng)
 - Quyền sử dụng rừng (trong trường hợp có cả giao đất và giao rừng)
 7. Đối tượng được cấp giấy chứng nhận:
 - DN nhà nước
 - Tổ chức kinh tế khác
 - BQL rừng ĐD
 - BQL rừng PH
 - Đơn vị vũ trang
 - Hộ gia đình, cá nhân
 - Cộng đồng dân cư thôn
 - Người Việt nam định cư ở nước ngoài
 - Tổ chức, cá nhân nước ngoài
 - Tổ chức khác
- *Đối với các địa phương đã sử dụng phần mềm DBR (quản lý đến lô trạng thái) thì có thể có thể sử dụng chức năng nhập tự động số liệu gốc của phần mềm DBR. Xem hướng dẫn của chương trình DTCBGR v2.0 cập nhật ngày 01/5/2008.*
- *Bộ cài đặt của phần mềm DtcBGR v2.0 cập nhật ngày 01/5/2008 đặt tại website kiểm lâm có địa chỉ:*
- <http://www.kieklam.org.vn/Desktop.aspx/News/Tai-phan-mem/>**